

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/04/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dương và bà Hồ Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh– Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2021 và quyết định định hoãn phiên tòa số 04 ngày 26/03/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: xóm Yên Th, xã Thịnh S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đậu T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 9 (nay là xóm Tân A), xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ A. Hiện đang chấp hành án tại trại số 4, trại giam Thanh Ph, huyện Nông C, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: chị và anh Nguyễn Đậu T là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thịnh S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An vào ngày 20 tháng 10 năm 2015. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng sống với nhau được một năm thì chị Th phát hiện thấy anh T nghiện ma túy đã đi cai nghiện

nhưng không bỏ được, sau đó đi mua bán ma túy và bị đi tù hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Thanh Ph huyện Nông C , tỉnh Thanh Hóa. Từ đó tới nay vợ chồng không còn quan tâm gặp gỡ đến nhau nữa. Trong cuộc sống gia đình do anh T nghiện ngập nên không có trách nhiệm gì với gia đình và các con một mình chị Th gánh vác hết. Nay chị Nguyễn Thị Th xét thấy không còn tình cảm với anh Nguyễn Đậu T và xin được ly hôn.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đậu Nam Ph sinh ngày 15/02/2016 và Nguyễn Đậu Minh Kh sinh ngày 05/07/2018. Hiện các con đang ở với chị Th tại xã Thịnh S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn chị Th xin được nuôi hai con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đậu T đang chấp hành án tại trại giam nhưng có lời khai trình bày: về thời gian, điều kiện kết hôn đúng như chị Th trình bày. Về mâu thuẫn gia đình là do anh T ham chơi không quan tâm đến gia đình, nghiện ngập hiện nay phải đi tù. Nay chị Th xin ly hôn anh đồng ý.

Về con cái: vợ chồng có 02 con chung như chị Th trình bày nếu ly hôn anh T xin được nuôi cháu Ph và giao cho chị Th nuôi cháu Kh. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản: anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th là cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Đậu T; Về con cái: Giao cho chị Nguyễn Thị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đậu Nam Ph sinh ngày 15/02/2016 và Nguyễn Đậu Minh Kh sinh ngày 05/07/2018; Về tài sản: đương sự không yêu cầu nên không xem xét; Về án phí: chị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xác định quan hệ tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Đậu T là “Ly hôn” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1

Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Đậu T là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thịnh S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An vào ngày 20 tháng 10 năm 2015. Quá trình chung sống vợ chồng sống với nhau được một năm thì chị Th phát hiện thấy anh T nghiện ma túy. Đã đưa đi cai nghiện nhưng không bỏ được sau đó đi mua bán ma túy nên phải đi tù và chấp hành án tại trại giam Thanh Ph, huyện Nông C, tỉnh Thanh H. Trong cuộc sống gia đình anh T không có trách nhiệm gì với vợ con, ăn chơi nghiện ngập bản thân chị Thơm gánh vác hết công việc gia đình. Nay chị Th xét thấy không còn tình cảm và xin được ly hôn anh T. Anh T cũng đồng ý. Nghĩ mâu thuẫn như vậy là trầm trọng kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được do vậy cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đậu T.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đậu Nam Ph sinh ngày 15/02/2016 và Nguyễn Đậu Minh Kh sinh ngày 05/07/2018. Hiện các con đang ở với chị Th tại xã Thịnh S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An, nguyện vọng của chị Th xin được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T cũng có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Đậu Nam Ph. Nhưng xét thấy hiện nay anh Nguyễn Đậu T đang chấp hành án tại trại giam nên không đủ điều kiện để nuôi con do vậy cần giao cả hai con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T do chị Th không yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 28; điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; điều 56; điều 82, điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th là cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đậu T.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Th được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đậu Nam Ph sinh ngày 15/02/2016 và Nguyễn Đậu Minh Kh sinh ngày 05/07/2018 cho đến lúc các cháu thành niên và có

khả năng lao động hoặc có tài sản riêng tự nuôi mình. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đậu T do chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu.

Anh Nguyễn Đậu T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0007117 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đ

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Nguyễn Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Nguyễn Đậu T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- TAND tỉnh;
- UBND xã Thịnh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Hà